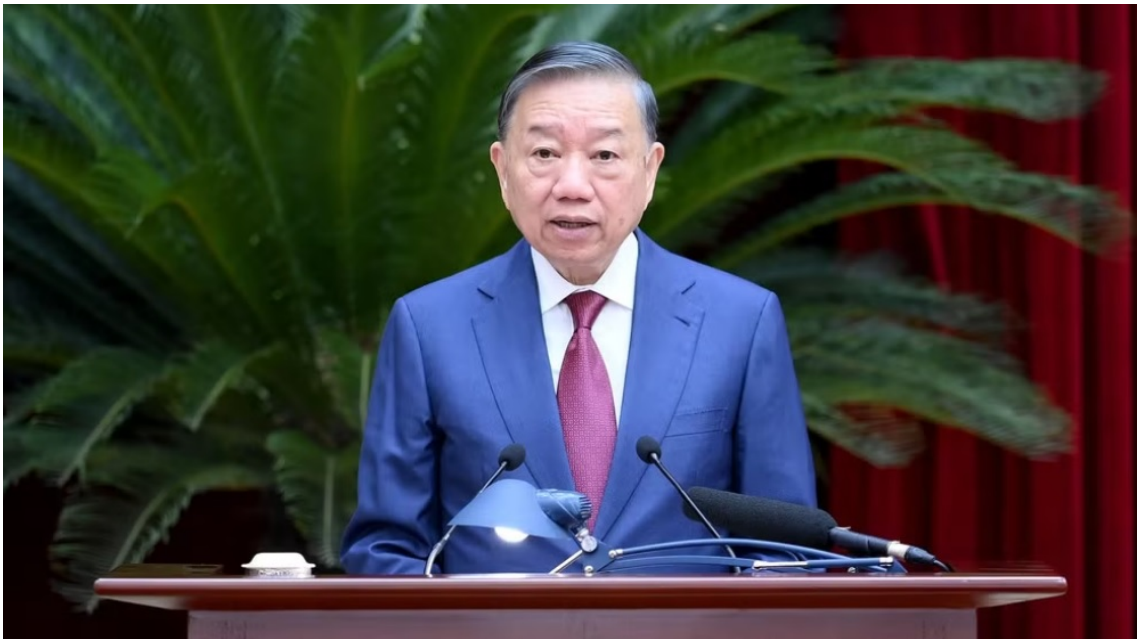


Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khai mạc Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV

10:09 20/07/2026

Sáng 20/7, tại Hà Nội, Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV khai mạc trọng thể. Tạp chí Thương hiệu và Công luận xin trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khai mạc Hội nghị.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm

Thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,

Thưa các đồng chí đại biểu dự Hội nghị,

Hôm nay, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV khai mạc Hội nghị lần thứ 3 để xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, nội dung về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí tham dự Hội nghị.

Thưa các đồng chí,

Hội nghị Trung ương 3 diễn ra trong bối cảnh thế giới, khu vực biến động nhanh, rộng, phức tạp, khó dự báo. Cạnh tranh chiến lược, xung đột địa chính trị, sự phân hóa kinh tế toàn cầu và những chuyển dịch về công nghệ, năng lượng, dữ liệu đang định hình lại môi trường phát triển. Biến đổi khí hậu, an ninh phi truyền thống và trí tuệ nhân tạo vừa mở ra cơ hội, vừa tạo ra rủi ro mới, đòi hỏi chúng ta phải nâng cao tự chủ chiến lược, sức chống chịu, khả năng thích ứng và năng lực hành động quốc gia.

Trong nước, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang khẩn trương đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng vào cuộc sống. Trong 6 tháng đầu năm 2026, GDP tăng **8,18%**, tuy chưa đạt mục tiêu đề ra, nhưng cao nhất cùng kỳ **16** năm qua; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững; đối ngoại, hội nhập quốc tế, văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm. Kết quả đáng trân trọng, nhưng chúng ta vẫn phải tiếp tục khắc phục những hạn chế, tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, chất lượng tăng trưởng, năng lực tự chủ, huy động nguồn lực và tổ chức thực hiện.

Đại hội XIV của Đảng đã xác định đường lối, mục tiêu và những định hướng chiến lược lớn; Hội nghị Trung ương 2 đặt nền tảng tổ chức và quy tắc vận hành cho nhiệm kỳ. Hội nghị Trung ương 3 phải chuyển những định hướng đó thành quyết sách tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực và tạo năng lực phát triển mới. **13** nội dung thảo luận tại Hội nghị thuộc nhiều lĩnh vực nhưng cùng hướng tới mục tiêu cao hơn: Tạo lập năng lực lãnh đạo, cầm quyền, quản trị, hành động, phát triển và bảo vệ đất nước trong giai đoạn mới. Vì vậy, các quyết sách được Trung ương thông qua phải tạo ra **4 bước chuyển chiến lược**: *Thứ nhất*: Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và chất lượng vận hành của Đảng và bộ máy Nhà nước; *Thứ hai*: Quản trị thống nhất không gian phát triển, phát huy hiệu quả nguồn lực quốc gia; *Thứ ba*: Xác lập mô hình phát triển dựa vào năng suất, tri thức, công nghệ và con người; *Thứ tư*: Chủ động phòng ngừa, nâng cao sức chống chịu, khả năng thích ứng và bảo vệ vững chắc đất nước. **Đây là những mục tiêu mà Hội nghị phải đạt được.**

Đề nghị Trung ương tập trung trả lời câu hỏi: Mỗi quyết sách tháo gỡ điểm nghẽn nào? tạo ra năng lực mới nào? và cần điều kiện gì để thực hiện, thực thi hiệu quả? Trên tinh thần đó, tôi xin gợi ý **4** trọng tâm để các đồng chí thảo luận.

I. Bước chuyển từ sắp xếp tổ chức sang nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và chất lượng vận hành của Đảng và hệ thống chính trị

Sắp xếp tổ chức bộ máy đã tạo ra cấu trúc tinh gọn hơn. Nhưng tinh gọn mới là điều kiện; mục tiêu là Đảng lãnh đạo hiệu quả hơn, Nhà nước quản trị tốt hơn, bộ máy vận hành nhanh hơn, Nhân dân được phục vụ tốt hơn, mức sống thực của Nhân dân được nâng cao hơn. Bước chuyển này phải bảo đảm kỷ luật nghiêm minh, tổ chức rõ ràng, quyền lực được kiểm soát, trách nhiệm được thực thi; lấy chất lượng quyết sách, hiệu quả thực hiện và niềm tin của Nhân dân làm thước đo.

Quy định về những điều đảng viên không được làm phải xác định rõ giới hạn kỷ luật, nhận diện đúng những biểu hiện mới trong kinh tế thị trường, chuyển đổi số và quan hệ quyền lực-lợi ích. Kỷ luật nghiêm minh phải đi cùng bảo vệ cán bộ liêm chính, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định số 20-QĐ/TW phải làm rõ tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm và quan hệ công tác của các loại hình tổ chức đảng, khắc phục chồng chéo, khoảng trống trách nhiệm, tình trạng “*cơ sở trong cơ sở*”, bảo đảm hoạt động thống nhất, thông suốt.

Báo cáo sơ kết 1 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và Báo cáo về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 phải giúp Trung ương đánh giá thực chất chất lượng vận hành của hệ thống chính trị sau sắp xếp: bộ máy có thông suốt, thẩm quyền và trách nhiệm có rõ, quyết định có nhanh, đúng, người dân và doanh nghiệp có được phục vụ tốt hơn hay không? Thước đo không chỉ là số đầu mối giảm mà là hiệu lực lãnh đạo, quản lý và chất lượng phục vụ Nhân dân. Phân cấp phải đi cùng thẩm quyền, nguồn lực, nhân lực, dữ liệu, công cụ thực thi và kiểm soát quyền lực; cấp tỉnh mạnh về quy hoạch, điều phối; cấp xã gần dân, đủ sức giải quyết công việc trong mô hình mới. Cán bộ phải được đánh giá bằng phẩm chất, năng lực, sản phẩm, tiến độ, uy tín; người đứng đầu là trung tâm trách nhiệm.

II. Bước chuyển từ quản lý phân tán sang quản trị thống nhất không gian phát triển và nguồn lực quốc gia

Không gian hành chính không thể giới hạn tư duy phát triển. Đất đai, biển, đô thị, hạ tầng, tài nguyên, dữ liệu phải được nhìn trong một chỉnh thể, tổ chức theo chiến lược quốc gia, lợi thế vùng, hiệu quả tổng thể. Bước chuyển này phải tạo không gian phát triển mới, đưa nguồn lực đến nơi sử dụng hiệu quả, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân, doanh nghiệp, kết nối lợi thế địa phương thành sức mạnh quốc gia.

Các Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh, thành phố Bắc Ninh trực thuộc Trung ương phải được xem xét trong yêu cầu hình thành các cực tăng trưởng

mới, nâng cao năng lực quản trị đô thị và tăng cường liên kết vùng. Việc thay đổi địa vị hành chính phải tạo chuyển biến thực chất về năng lực quản trị, hiệu quả huy động nguồn lực và sức lan tỏa phát triển. Cần đánh giá kỹ điều kiện hạ tầng, nguồn lực, chi phí vận hành và tác động đối với Nhân dân, bảo đảm mỗi đề án tạo ra giá trị phát triển mới cho địa phương, vùng và cả nước.

Nội dung sơ kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; xác định quan điểm sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan, cùng nội dung tổng kết thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và ban hành Nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh phải được xem xét trong tư duy quản trị thống nhất lãnh thổ. Trung ương cần làm rõ yêu cầu chuyển quản lý đất đai từ từng thửa đất sang quản trị không gian; từ nặng về thủ tục sang khơi thông, tạo lập nguồn lực; từ bồi thường tài sản sang tái thiết cuộc sống, bảo đảm chỗ ở, sinh kế và điều kiện sống tương đương hoặc tốt hơn. Biển là không gian sinh tồn, phát triển và bảo vệ chủ quyền; phải được quản trị tổng hợp, kết nối với đất liền, cảng biển, logistics và các hành lang kinh tế và hợp tác quốc tế. Khơi thông nguồn lực phải đi đôi với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp; phân cấp phải gắn với kiểm soát đầu cơ, lãng phí, lợi ích nhóm; dữ liệu phải thống nhất, liên thông.

III. Bước chuyển từ tăng trưởng dựa nhiều vào mở rộng đầu vào sang phát triển dựa vào năng suất, tri thức, công nghệ và con người

Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 và Đề án đổi mới mô hình phát triển Việt Nam phải đặt trong cùng một mạch: báo cáo trả lời việc phải làm ngay trong 6 tháng cuối năm; Đề án cần phải trả lời được câu hỏi: đất nước tạo ra của cải, sức cạnh tranh bằng cách nào trong dài hạn. GDP 6 tháng đầu năm tăng **8,18%** là kết quả tích cực, nhưng mục tiêu tăng trưởng ít nhất **10%** cả năm là nhiệm vụ rất thách thức. Phải phấn đấu đạt mục tiêu năm 2026, đồng thời tạo nền tảng cho tăng trưởng 2 con số bền vững; bảo đảm ổn định vĩ mô, các cân đối lớn, khơi thông đầu tư, xử lý dự án tồn đọng, củng cố năng lực doanh nghiệp, bảo đảm việc làm, thu nhập. Kịch bản phải lượng hóa đến từng ngành, địa phương, phải tính đến các yếu tố thuận và không thuận, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; khâu cốt tử là tổ chức thực hiện.

Về dài hạn, phải chuyển từ phụ thuộc vào vốn, tài nguyên, gia công, lao động giá rẻ sang dựa vào năng suất, tri thức, dữ liệu, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao, quản trị hiện đại; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hội nhập hiệu quả. Cần phát huy vai trò quản lý, kiến tạo của Nhà nước và vai

trò của thị trường trong huy động, phân bổ nguồn lực; bảo đảm kinh tế nhà nước thực sự giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; gắn đầu tư nước ngoài với chuyển giao công nghệ, nâng cao năng lực nội sinh. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo phải thực sự chuyển hóa thành năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh.

Đề án xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển là nền tảng và mục tiêu của mô hình phát triển. Phát triển phải làm cho quy mô nền kinh tế lớn hơn, xã hội tốt đẹp hơn, con người phát triển toàn diện hơn, cộng đồng gắn kết và niềm tin được củng cố. Không để giàu lên về vật chất nhưng nghèo đi về văn hóa, đạo đức, tình người; không để tăng trưởng làm gia tăng bất bình đẳng hoặc đẩy người yếu thế ra bên lề. Phải lấy con người làm trung tâm, văn hóa làm nền tảng, pháp luật và kỷ cương làm trụ cột; kết hợp pháp trị với đức trị, quyền với trách nhiệm. Thước đo cuối cùng là chất lượng sống, cơ hội phát triển và hạnh phúc của Nhân dân.

IV. Bước chuyển từ xử lý từng nguy cơ sang chủ động phòng ngừa, nâng cao sức chống chịu và bảo vệ vững chắc đất nước

Trong một thế giới các nguy cơ đan xen, tác động dây chuyền, an ninh không thể chỉ được bảo đảm theo từng lĩnh vực; môi trường không thể chỉ được xử lý sau khi thiệt hại xảy ra. Bước chuyển này đòi hỏi chuyển từ phản ứng sang dự báo, từ xử lý sự vụ sang chủ động phòng ngừa; bảo đảm an ninh, an toàn và khả năng vận hành liên tục của hệ thống chính trị, kinh tế, xã hội, công nghệ và hạ tầng thiết yếu. An ninh là điều kiện của phát triển; phát triển bền vững, bao trùm, có sức chống chịu là nền tảng của an ninh.

Chiến lược an ninh quốc gia và nội dung tổng kết thực hiện Nghị quyết số **24**, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ban hành Kết luận của Trung ương về bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới phải được đặt trong tư duy thống nhất giữa bảo vệ và phát triển đất nước; chuyển mạnh từ ứng phó, khắc phục hậu quả sang chủ động nhận diện, dự báo và phòng ngừa từ sớm, từ xa; nâng cao sức chống chịu quốc gia trước các nguy cơ truyền thống, phi truyền thống và tác động dây chuyền. Phải bảo vệ vững chắc Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; đồng thời bảo đảm an ninh con người, an ninh dữ liệu, an toàn hạ tầng trọng yếu và củng cố niềm tin xã hội. Phải kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với đối ngoại và hội nhập quốc tế, phát huy sức mạnh tổng hợp để bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, mở rộng không gian phát triển và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam

trong khu vực và trên thế giới.

Chính sách môi trường, khí hậu phải chuyển từ khắc phục hậu quả sang phòng ngừa, thích ứng, phục hồi; từ quản lý theo địa giới sang quản trị theo hệ sinh thái, lưu vực sông, vùng biển; biến chuyển đổi xanh thành động lực đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh. Trung ương cần xác định rõ lợi ích cốt lõi phải bảo vệ, nguy cơ phải ngăn chặn từ sớm, từ xa; cơ chế chỉ huy, phối hợp và cảnh báo sớm. Các dự án lớn phải tính đầy đủ sức chịu tải, chi phí môi trường, an ninh dữ liệu và trách nhiệm liên thế hệ.

Thưa các đồng chí,

Bốn bước chuyển chiến lược nêu trên tạo thành một chỉnh thể: tổ chức và con người tạo năng lực hành động; không gian và thể chế khơi thông nguồn lực; mô hình phát triển chuyển nguồn lực thành năng suất, của cải và chất lượng sống; năng lực phòng ngừa và bảo vệ giữ cho quá trình đó an toàn, liên tục, bền vững. Bất kỳ bước nào chậm cũng sẽ hạn chế các bước còn lại. Kết quả của Hội nghị phải được thể hiện ở sự thống nhất cao về nhận thức, sự đúng đắn của quyết sách và chuyển biến thực tế sau Hội nghị.

Thực hiện Quy định số 206-QĐ/TW, ngày 30/6/2026 của Bộ Chính trị về tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các tài liệu đã được chuẩn bị kỹ lưỡng. Thời gian Hội nghị không nhiều, khối lượng công việc lớn, nhiều vấn đề hệ trọng. Vì vậy, đề nghị các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng tập trung thảo luận sâu tại tổ, thể hiện rõ quan điểm tại hội trường, góp ý trực tiếp vào Dự thảo Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch hành động; phát biểu cần ngắn gọn, đi thẳng vào vấn đề, rõ chính kiến, rõ lập luận, rõ kiến nghị, rõ phương án lựa chọn; góp phần trực tiếp hoàn thiện quyết sách của Trung ương. Mọi lựa chọn phải đặt lợi ích quốc gia-dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; hiệu quả lâu dài của đất nước lên trên hết.

Sau Hội nghị này, mỗi nghị quyết, kết luận phải được cụ thể hóa ngay thành Chương trình, Kế hoạch hành động, bảo đảm rõ mục tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ thẩm quyền, rõ nguồn lực, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ kết quả; kiên quyết khắc phục tình trạng chủ trương đúng nhưng thể chế hóa chậm, tổ chức thực hiện không nghiêm, hiệu quả chưa cao.

Với tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đột phá và phát triển, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.

Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

